

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH HÀ NAM**

Bản án số: 89/2022/HS - ST
Ngày: 26/12/2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức và bà Dương Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Giang Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2022/TLST - HS ngày 07/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2022/QĐXXST - HS ngày 12/12/2022 đối với bị cáo:

Vũ Thành C, sinh năm 1990; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; nơi ở: Số nhà xx đường M, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng; Đảng, đoàn: Không; con ông Vũ Mạnh C và bà Đoàn Thị H có vợ là Bùi Bích P và 01 con sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. (có mặt).

*** Người bị hại:** Bà Nguyễn Thị V (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Trần Huy S, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Đội x, xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Vũ Thành C có giấy phép lái xe hạng B2 có giá trị đến ngày 05/11/2031. Khoảng 08 giờ ngày 16/8/2022 bị cáo C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) 18A - 147.xx của Công ty Cổ phần xây dựng M đi đến Km 78+500 đường QL21B thuộc địa phận thôn H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam. Lúc này bị cáo C điều khiển xe ô tô đi trên làn đường dành cho xe cơ giới giáp với dải phân cách cứng của chiều đường Nam Định - Phủ Lý. Cùng thời điểm này phía trước có

bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1971; trú tại thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam (có giấy phép lái xe hạng A1), đang điều khiển xe mô tô BKS 90B1 - 713.xx đi cùng chiều trên làn đường dành cho xe cơ giới giáp với dải phân cách cứng để sang đường. Do C lấy chai nước ở chỗ cần số để uống nên không chú ý quan sát, chỉ khi còn cách xe mô tô BKS 90B1 - 713.xx của bà V đang điều khiển đi phía trước khoảng 5m đến 7m thì C mới phát hiện thấy bà V. Vì khoảng cách gần và đang điều khiển xe ô tô BKS 18A - 147.xx đi với tốc độ khoảng 80km/h, không giảm tốc độ khi qua gờ giảm tốc nên dẫn đến đầu xe ô tô do C điều khiển đã đâm va vào đuôi xe mô tô BKS 90B1 - 713.xx làm bà V ngã ra đường, xe mô tô bị đẩy về phía trước sang chiều đường Phủ Lý - Nam Định. Hậu quả: Sau khi xảy ra tai nạn, bà Nguyễn Thị V tử vong trên đường đi cấp cứu, hai phương tiện bị hư hỏng.

Tại phiếu đo nồng độ cồn do Công an tỉnh Hà Nam lập hồi 9 giờ 34 phút ngày 16/8/2022 xác định: Nồng độ cồn trong cơ thể Vũ Thành C là 0mg/L khí thở. Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy hồi 11 giờ 30 phút ngày 16/8/2022 xác định: Vũ Thành C âm tính với ma túy.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đặc điểm đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: Tai nạn giao thông xảy ra trên đường QL21B đoạn Km 78 + 500 thuộc địa phận thôn H, thị trấn B, huyện B. Toàn bộ mặt đường QL21B được trải nhựa áp phan tương đối bằng phẳng, khô ráo, không có chướng ngại vật, được chia thành hai chiều đường bằng dải phân cách cứng cố định rộng 2m. Chiều đường hướng Nam Định - Phủ Lý được chia thành 03 làn đường, tính từ dải phân cách vào mép bên phải chiều đường này các làn đường rộng lần lượt là 4,2m; 3,5m và 2,45m. Chiều đường hướng Phủ Lý - Nam Định được chia thành 03 làn đường tính từ dải phân cách vào mép bên phải chiều đường này, các làn đường rộng lần lượt là 4m; 3,8m và 2,4m. Tại khu vực hiện trường, dải phân cách đứt quãng, khoảng cách giữa hai đầu dải phân cách là 23,9m. Tại hai đầu dải phân cách này có đặt 02 biển báo giao thông số P.102 “*Cấm đi ngược chiều*”, phía bên phải chiều đường hướng Nam Định - Phủ Lý có đặt biển báo giao thông số L.409 “*Chỗ quay xe*”. Trên chiều đường hướng Nam Định - Phủ Lý về phía Nam Định của QL21B có 02 hệ thống gờ giảm tốc, gồm 07 vạch sơn trắng liền rộng 3,8m; khoảng cách giữa hai mép vạch gần nhất của hai gờ giảm tốc là 16,2m.

Các dấu vết được đánh số thứ tự từ 1 đến 5 trên sơ đồ hiện trường. Lấy mép bên phải chiều đường hướng Nam Định - Phủ Lý của QL21B làm mép chuẩn. Lấy biển cọc H (78/H5) Km 78 + 500 QL21B đặt bên phải 02 chiều đường làm điểm mốc: Ký hiệu số 1 là xe ô tô BKS 18A-147.08 đỗ trên mặt đường chiều đường hướng Nam Định - Phủ Lý của QL21B, đầu xe hướng Phủ Lý. Vị trí tương ứng trên trục bánh sau bên phải xe ô tô trên mặt đường cách mép chuẩn 7,7m và cách điểm mốc 3,4m về phía Phủ Lý. Vị trí tương ứng tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô trên mặt đường cách mép chuẩn 7,73m. Ký hiệu số 2 là xe mô tô BKS 90B1 - 713.54 đổ nghiêng bên trái trên mặt đường QL21B hướng Phủ Lý - Nam Định, đầu xe quay hướng Nam Định hơi chệch chéo vào mép bên phải chiều đường hướng Phủ Lý - Nam Định. Tâm trục bánh trước xe mô tô cách mép đường chuẩn 22,4m, cách đầu dải phân cách phía Phủ Lý là 35,4m về phía Phủ Lý và cách điểm mốc 2,6m về phía Phủ Lý. Tâm trục bánh sau xe mô tô cách mép chuẩn 22m. Ký hiệu số 3 là tổ hợp

vết trượt sạt trên mặt đường QL21B dài 76m, chỗ rộng nhất 1m, vết có hướng Nam Định - Phủ Lý, chệch chéo từ chiều đường hướng Nam Định - Phủ Lý sang chiều đường Phủ Lý - Nam Định. Điểm gần nhất đầu vết 3 cách mép chuẩn 7,8m, cách đầu dải phân cách phía Nam Định là 15,2m về phía Nam Định, cách mép vạch sơn của gờ giảm tốc gần nhất là 22,4m về phía Phủ Lý. Cuối vết 3 tại vị trí đầu ngoài tay phanh xe mô tô tì sát trên mặt đường cách mép chuẩn 23,05m. Ký hiệu số 4 là vết màu nâu đỏ (nghi máu) trên mặt đường chiều đường Nam Định - Phủ Lý của QL21B có kích thước trên diện (1,3 x 1,1)m. Tâm diện của vết cách mép chuẩn 8,6m và cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô là 24,85m về phía Nam Định. Ký hiệu số 5 là diện mảnh nhựa vỡ, mũ bảo hiểm, dép, phần đuôi chắn bùn bánh sau xe mô tô có gắn BKS 90B1 - 713.54 nằm rải rác trên mặt đường QL21B có kích thước trên diện (5x3,8)m. Tâm diện (5) cách mép chuẩn 11,2m và cách đầu dải phân cách phía Phủ Lý là 2m về phía Nam Định.

Để phục vụ công tác điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B đã tạm giữ vật chứng, phương tiện, tài liệu gồm có: 01 xe ô tô BKS 18A-147.xx, nhãn hiệu Ford, số loại Everest, loại xe ô tô con, màu sơn: Đen, xe đã qua sử dụng và các giấy tờ liên quan: 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe ô tô; 01 giấy biên nhận thế chấp của ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, tài sản thế chấp xe ô tô BKS 18A-147.xx. 01 xe mô tô BKS 90B1-713.xx, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn: Đỏ, đen. Xe đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn giao thông. 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Vũ Thành C. 01 tệp video có độ dài 51 giây, dung lượng 6,74Mb, lưu trữ trong 01 USB kim loại màu bạc, trên thân USB có in dòng chữ "TOSHIBA".

Kết quả khám nghiệm các phương tiện tham gia giao thông có những dấu vết cơ bản như sau:

Kết quả khám nghiệm xe mô tô BKS 90B1-713.xx: Khung xe bị đẩy gập theo hướng từ trước về sau và từ sau về trước, điểm gập sâu nhất tại vị trí giá đèo hàng giữa. Cản gương chiếu hậu bên phải chuyển động tự do, mặt trước ngoài cản gương này tương ứng vị trí góc lượn có vết mài sạt kim loại KT (2,5x1)cm, hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Ốp nhựa đầu xe phía trước bên phải tương ứng vị trí phía trước chân gương chiếu hậu bên phải có vết trượt xước nhựa để lộ lớp sơn lót màu cam KT (2x1)cm và cạnh trước ngoài đầu núm tay phanh bên phải có vết trượt xước kim loại KT (1,3x1,5)cm hướng từ trước về sau. Đầu ngoài cùng lõi kim loại tay nắm bên phải có vết trượt xước kim loại xoay nhiều hướng khác nhau KT (3x3)cm. Cạnh trước ngoài cánh yếm chắn gió bên phải và nửa bên phải phần trước chắn bùn trước có vết trượt xước nhựa trên diện KT (60x9)cm và (4,5x4)cm, hướng từ sau về trước. Giá đỡ chân trước bên phải và bàn đạp phanh bị đẩy cong ép sát vào thân xe. Cạnh sau ngoài bàn đạp chân phanh có vết trượt xước kim loại KT (2x2,5)cm, hướng từ sau về trước hơi chệch từ trên xuống dưới. Cạnh dưới ngoài ốp cao su để chân trước bên phải có vết mài cao su KT (3,5x2,5)cm, hướng từ sau về trước, bề mặt bám dính chất màu trắng dạng bột đá. Cạnh dưới ngoài lõi kim loại tại vị trí này có vết mài sạt KT (1x1)cm, hướng từ sau về trước, bề mặt bám dính chất màu trắng dạng bột đá. Cạnh ngoài cản khởi động có vết mài sạt KT (14x1)cm, hướng từ sau

về trước, từ trên xuống dưới, bề mặt bám dính chất màu trắng dạng bột đá. Mặt ngoài phần dưới ốp kim loại bảo vệ ống xả có vết mài sạt KT (45x3,5)cm, hướng từ sau về trước, từ trên xuống dưới. Toàn bộ phần nhựa phía sau, cụm đèn hậu, biển số, chắn bùn vỡ rời khỏi vị trí ban đầu. Sườn xe phía sau bên trái và tay xách phía sau bị đẩy cong theo hướng từ dưới lên trên, từ trái sang phải. Khung kim loại chốt giữ cụm đèn hậu cong, lệch theo hướng từ dưới lên trên, từ trái sang phải, bề mặt có vết trượt xước kim loại KT (3x1,5)cm. Mặt lặn lốp sau có vết trượt cao su, mài sạt bám dính chất màu trắng dạng bột đá trên cung dài 85cm, cạnh vành bên trái bánh sau bị cong theo hướng từ cạnh vành vào tâm.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS 18A-147.xx: Mặt trước ốp nhựa bên phải ba đờ sóc trước đến mặt trước ốp nhựa bên phải mặt ca lăng cách cạnh ngoài cùng đầu xe bên phải 58cm và góc bên phải phía dưới biển số phía trước có vết trượt xước, nứt vỡ nhựa, gộp vào trong trên diện KT (30x30)cm, hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 62cm. Khe hở giữa hai thanh nẹp mặt ca lăng dưới cùng tính từ trên xuống dưới có giắt các mảnh nhựa vỡ trong đó miếng to nhất có dòng chữ “Thanh Thùy”. Điểm thấp nhất tại vị trí giắt các mảnh nhựa này cách mặt đất 83cm. Mặt dưới trước bên phải ốp nhựa ba đờ sóc trước cách cạnh ngoài cùng đầu xe bên phải 63cm có vết trượt xước vỡ nhựa trên diện (15x18)cm, bề mặt bám dính chất màu đen nghi cao su và bụi đất, vết có hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 40cm. Mặt trước trên phần giữa nắp ca pô có vết cong, lõm, mất bụi trên diện (39x47)cm, hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Điểm gần nhất cách cạnh ngoài cùng đầu xe bên phải 76cm. Giữa khe nẹp thứ nhất và thứ hai tính từ trên xuống dưới tại vị trí khoảng chính giữa của mặt ca lăng có gắn 01 mắt camera dẫn, kết nối với đầu ghi được đặt trong xe.

Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Thị V: Khám ngoài: Vùng lưng phải cách đường giữa sau 4cm, sát mào chậu có diện sây sát da, tụ máu kích thước (22x16)cm, hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái. Mặt sau hông trái có diện sây sát da tụ máu không liên tục, KT (15x12)cm, hướng từ trên xuống dưới. Vùng đỉnh thái dương hai bên có diện sây sát rách da KT (9x6)cm hướng từ sau về trước, từ trái sang phải, bờ mép nham nhở, sâu sát xương. Vùng trán phải sát đường chân tóc có vết rách, lóc da KT (2x1,5)cm, bờ mép không gọn, sâu sát xương, hướng từ trước về sau. Sây sát da tụ máu hố mắt phải diện (5x3)cm. Miệng mũi có nhiều dịch máu chảy ra khi thay đổi tư thế. Sây sát da vùng gò má phải sát cánh mũi KT (2x1,5)cm. Vùng bụng và mạn sườn trái có diện sây sát da, tụ máu KT (30x17)cm, hướng không xác định. Rách da mặt trong 1/3 trên đùi phải KT (2,5x1)cm, bờ mép nham nhở, gãy kín 1/3 xương đùi phải, chân phải ngắn hơn chân trái 5cm. Mặt trước gối và 1/3 trên cẳng chân phải có vết sây sát, rách da tụ máu trên diện (15x13)cm, hướng từ dưới lên trên, sâu sát xương, bờ mép nham nhở. Mu chân phải rải rác có các vết sây sát tụ máu diện (12x13)cm. Mặt trước gối và 1/3 trên cẳng chân trái có các vết sây sát da tụ máu trên diện (16x10)cm, hướng từ dưới lên trên. Mu chân trái rải rác có các vết sây sát tụ máu diện (17x5)cm, hướng từ trái sang phải. Bầm tím mặt ngoài cánh tay phải diện (15x12)cm. Sây sát, rách da mặt sau nửa trên cẳng tay phải diện (18x10)cm. Sây sát, rách da, sưng nề tụ máu mu tay phải diện (18x14)cm. Sây sát rách da tụ máu mặt sau trong 1/3 dưới cánh tay và khuỷu tay trái diện (18x8)cm. Vết rách da vùng

châm phải trước diện (6x1)cm, bờ mép nham nhở, sâu sát xương. Khám trong: Giải phẫu vùng đầu: Tụ máu da đầu vùng trán, thái dương, đỉnh phải trên diện (9x6)cm. Tụ máu da đầu vùng chẩm trái trên diện (4x4)cm. Tụ máu da đầu vùng chẩm phải trên diện (5x4)cm tương ứng vị trí rách da bên ngoài. Tụ máu cơ thái dương phải trên diện (4x3)cm. Vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh - chẩm phải dài 3,5 cm tương ứng vị trí tổn thương rách da bên ngoài. Mở hộp sọ: Màng não cứng không rách. Tụ máu dưới màng cứng vùng đỉnh hai bên trên diện (10x8)cm. Chảy máu màng mềm lan tỏa hai bên bán cầu đại não và rãnh liên bán cầu. Tổ chức não phù, xóa mờ các rãnh cuộn não.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 459/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận các kết quả chính: Các vết sây sát, dập, rách, lóc da, sưng nề, bầm tím, tụ máu tại vùng đầu, mặt, bụng, lưng, hông, hai tay, hai chân; tập trung chủ yếu tại nửa bên phải cơ thể, hướng chủ yếu từ dưới lên trên, từ sau về trước. Bờ mép các vết rách da nham nhở. Trật khớp vai trái. Gãy kín 1/3 trên xương đùi phải. Tụ máu da đầu lan tỏa, tập trung chủ yếu nửa đầu bên phải. Tụ máu cơ thái dương phải. Vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh - chẩm phải dài 3,5cm. Tụ máu dưới màng cứng vùng đỉnh hai bên trên diện (10x8)cm. Chảy máu màng mềm lan tỏa hai bên bán cầu đại não và rãnh liên bán cầu. Tổ chức não phù, xóa mờ các rãnh cuộn não. Kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị V: Đa chấn thương (chấn thương sọ não, gãy xương đùi, trật khớp vai).

Kết quả giám định dấu vết cơ học: Tại bản kết luận giám định dấu vết cơ học số 461/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Xe ô tô biển số 18A-147.xx và xe mô tô biển số 90B1-713.xx có va chạm với nhau: Vị trí va chạm đầu tiên: Mặt trước ốp nhựa bên phải ba đờ xôc trước đến mặt trước ốp nhựa bên phải mặt ca lăng, góc dưới bên phải biển số phía trước và mặt trước dưới bên phải ốp nhựa ba đờ xôc trước xe ô tô biển số 18A-147.xx với mặt sau cụm đèn hậu, biển số, chấn bunn bánh sau, mặt sau khung kim loại chốt giữ cụm đèn hậu bên trái và mặt lắn bánh sau xe mô tô biển số 90B1-713.xx. Tại thời điểm xảy ra va chạm xe mô tô biển số 90B1-713.xx có hướng hơi chệch từ phải sang trái cùng chiều so với xe ô tô biển số 18A-147.xx. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết trượt sạt số 3 được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường thuộc làn đường thứ nhất tính từ dải phân cách cứng vào mép đường bên phải chiều đường hướng Nam Định - Phủ Lý. Không đủ cơ sở xác định tốc độ xe ô tô biển số 18A-147.xx và xe mô tô biển số 90B1-713.xx khi xảy ra tai nạn.

Ngày 23/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B có văn bản yêu cầu xác định trị giá thiệt hại tài sản của xe mô tô BKS 90B1- 713.xx do tai nạn gây ra. Tại bản kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG ngày 25/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện B kết luận: Trị giá thiệt hại của 01 (một) xe mô tô BKS 90B1 - 713.xx, màu sơn: Đen, đỏ; nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, số máy 0026290, số khung: 3113EY016230, đăng ký lần đầu ngày 04/4/2014, đã qua sử dụng là 6.640.000 đồng.

Kết quả xác thực tệp video được lưu trữ trong 01 USB đã thu giữ: Tại Công văn số 26/PC09-KTSĐT ngày 14/10/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà

Nam kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh tệp video gửi đến.

Tại Cáo trạng số 82/CT - VKS - TA ngày 07/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Vũ Thành C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Vũ Thành C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề hoặc làm công việc lái xe ô tô đối với bị cáo. Trả lại bị cáo giấy phép lái xe ô tô đã thu giữ. Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB lưu trữ đoạn video liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo C đã khai nhận hành vi vi phạm pháp luật khi lái xe ô tô như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình, nhân thân và việc tích cực bồi thường thiệt hại để giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho gia đình. Bị cáo đề nghị được trả lại giấy phép lái xe ô tô bị thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Khoảng 08 giờ ngày 16/8/2022, bị cáo Vũ Thành C điều khiển xe ô tô BKS 18A-147.xx đi đến Km 78+500 đường QL21B, hướng Nam Định – Phủ Lý; thuộc địa phận thôn H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam. Do bị cáo C không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình, không giảm tốc độ khi qua gờ giảm tốc độ nên xe ô tô do C điều khiển đã đâm va vào đuôi xe mô tô BKS 90B1-713.xx do bà Nguyễn Thị V đang điều khiển đi phía trước cùng chiều làm bà V và xe mô tô ngã, đổ ra đường. Hậu quả: Bà Nguyễn Thị V tử vong trên đường đi cấp cứu, gây thiệt hại về tài sản là 6.640.000 đồng.

Hành vi này của bị cáo Vũ Thành C đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 11 Thông tư 31/2019/TT/BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Do đó bị cáo C đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt; là lao động chính trong gia đình*” theo các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông với hậu quả chết người. Hành vi phạm tội của bị cáo gây tổn hại lớn đến tinh thần cho gia đình bị hại. Tuy nhiên xét thấy sau khi gây tai nạn bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân và được đại diện gia đình nạn nhân đề nghị giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và lần đầu phạm tội với lỗi vô ý; là lao động chính trong gia đình, đã nhận thức được lỗi của mình và ăn năn hối cải. Do vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, giao bị cáo cho UBND xã, phường nơi cư trú giám sát giáo dục cũng đủ để răn đe và cải tạo bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không hành nghề hoặc làm công việc lái xe ô tô do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc lái xe ô tô đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn, bị cáo và Công ty Cổ phần xây dựng M đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà V 300.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của gia đình bà V đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì về phần bồi thường trách nhiệm dân sự. Đối với hư hỏng của xe mô tô BKS 90B1-713.xx và xe ô tô BKS 18A-147.xx, chủ sở hữu hợp pháp của những tài sản trên cũng không yêu cầu đề nghị gì. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết bồi thường dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng, phương tiện, tài liệu trong vụ án: Quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS 90B1 - 713.xx và xe ô tô BKS 18A - 147.xx cùng các giấy tờ liên quan của xe ô tô (giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, giấy chứng nhận kiểm định và giấy biên nhận thế chấp của ngân hàng BIDV) là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị V và Công ty cổ phần xây dựng M, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 tệp video có độ dài 51 giây, dung lượng 6,74Mb lưu trữ trong 01 USB kim loại, màu bạc; là dữ liệu điện tử được trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Vũ Thành C do bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề hoặc làm công việc lái xe ô tô vì vậy Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thành C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Xử phạt bị cáo Vũ Thành C **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **03** (ba) năm kể từ ngày tuyên án (26/12/2022).

Giao bị cáo Vũ Thành C cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách của án treo; bị cáo C phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo C vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo C cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo C phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Trả lại bị cáo Vũ Thành C giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Vũ Thành C, có số 360119000xxx do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 05/11/2021. (*Giấy phép lái xe được để trong hồ sơ vụ án*).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Thành C phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo C biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người đại diện hợp pháp của bị hại – anh S biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Trần Anh Dũng

(đã ký)